

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/DS-ST

Ngày: 07/11/2018

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Kim Nhung

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đời

Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 80/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐHPT-DS ngày 29 tháng 10 năm 2018; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị N, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ 16 Lộc P, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Mai Đăng P, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 119 Nguyễn L, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 02/7/2018; bản tự khai ngày 15/8/2018 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Trần Thị N trình bày:

Do quen biết làm ăn với nhau nên vào ngày 18/07/2013 ông Mai Đăng P có viết giấy mượn tôi số tiền 5.000.000đồng và hẹn mỗi tháng trả 1.000.000đồng vào ngày 18 hàng tháng, nhưng đến nay ông P vẫn không chịu trả số tiền nói trên cho tôi mặc dù đã nhiều lần tôi yêu cầu ông P trả. Do đó, tôi làm đơn này khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Mai Đăng P phải trả cho tôi số tiền nợ trên.

** Bị đơn ông Mai Đăng P đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng ông P không đến nên không có lời khai của ông P không trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn bà Trần Thị N với bị đơn ông Mai Đăng P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ông Mai Đăng P (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông P.

[2]. Về nội dung vụ án:

Do có mối quan hệ quen biết nhau nên ông P có mượn của bà N số tiền 5.000.000đồng và hẹn một tháng trả 1.000.000đồng. Tuy nhiên, kể từ ngày mượn đến nay ông P vẫn không trả số tiền nói trên mặc dù đã nhiều lần bà N yêu cầu ông P trả số tiền trên nhưng ông P không thực hiện nên bà N khởi kiện.

[3]. Hội đồng xét xử xét thấy:

Giao dịch dân sự giữa nguyên đơn bà Trần Thị N với bị đơn ông Mai Đăng P là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Tại giấy mượn tiền ngày 18/07/2013, thể hiện ông P có mượn của bà N số tiền 5.000.000đồng. Đã nhiều lần bà N yêu cầu ông P trả số tiền trên nhưng ông P không thực hiện. HĐXX xét thấy, ông P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Việc khởi kiện của bà N yêu cầu Tòa án buộc ông P phải trả số tiền nợ trên là có căn cứ, phù hợp với Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2005.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn là bà Trần Thị N được chấp nhận nên bị đơn ông Mai Đăng P phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền ông Mai Đăng P phải chịu là 300.000đồng.

Hoàn trả cho bà Trần Thị N số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng theo biên lai thu số 008839 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" của bà Trần Thị N đối với ông Mai Đăng P.

Xử:

1. Buộc ông Mai Đăng P phải trả cho bà Trần Thị N số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí DS-ST: 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Nguyễn Đăng P phải chịu.

Hoàn trả cho bà Trần Thị N số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 008839 ngày 11/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THA dân sự quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG